TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST
Ngày 23 – 02 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Oanh
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Hoàng Kha
Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Huyền Trang, là Thư ký viên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Em – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh T**; giới tính: Nam; sinh ngày: 16/8/1990; Nơi sinh: Cà Mau; nơi cư trú: Số C, đường N, khóm 4, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở hiện nay: khóm 4, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Nguyễn Minh C (đã chết) và bà Võ Thị L. Vợ: Lê Th, con: có 02 con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2020); Tiền sự: không; Tiền án: 01 lần. Tại bản án số A/2018/HSST ngày 12/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xử phạt Nguyễn Minh T 01 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015. Chấp hành xong hình phạt ngày 26/02/2019, chấp hành xong án phí ngày 08/8/2018, chưa thi hành trách nhiệm dân sự về việc bồi thường 30.000.000 đồng (Bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án nhưng vẫn còn thời hiệu yêu cầu thi hành án); Nhân thân: Tại bản án số B/2013/HSST ngày 12/3/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, xử phạt Nguyễn Minh T 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999, chấp hành xong hình phạt ngày 19/6/2013, chấp hành xong án phí vào tháng 09 năm 2014.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2021 đến ngày 26/4/2021 chuyển sang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm: 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm 8, Phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 20/4/2021, bị cáo Nguyễn Minh T đang ở nhà khóm 4, phường 9, thành phố Cà Mau thì Nguyễn Thị Mỹ D sử dụng số thuê bao 0852.340.548 nhắn tin vào thuê bao 0915.793.414 của bị cáo hỏi bị cáo "01 hộp 5" ma túy đá giá bao nhiêu tiền. Do điện thoại của bị cáo hết tiền nên bị cáo không trả lời tin nhắn của D. Thấy bị cáo không trả lời nên D mới điện thoại lại và hỏi giá ma túy thì bị cáo trả lời giá là 2.900.000 đồng. D đồng ý và kêu đem tới phòng trọ của D. Lúc này, vợ của bị cáo là Lê Th kêu chở Th và con gái đi thay ốp lưng điện thoại. Bị cáo lấy xe Exiter biển số 69N1-2....52 chở vợ con đi, khi đến Bệnh viện Hoàn Mỹ Minh Hải thì bị cáo dừng xe lại nói Th đứng ngoài chờ để bị cáo đi vào hẻm có công việc. Bị cáo xuống xe đi bộ vào hẻm rồi dùng điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc có sim số 0915.793.414 điện vào số 0847.973.997 cho một người thanh niên tên S nói bán "1 hộp 5" ma túy đá với giá 2.900.000 đồng và nói cho thiếu tiền lại thì S đồng ý. Sau đó, S giao ma túy cho bị cáo. Khi có ma túy, bị cáo quay lại chở vợ con đến phòng trọ số 19, đường N, khóm 8, phường 8, thành phố Cà Mau để giao ma túy cho D. Khi đến trước cửa phòng trọ của D, bị cáo kêu D nhưng D chưa mở cửa. Lúc này, khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cà Mau và Công an Phường 8 thành phố Cà Mau đến, bị cáo sợ quá nên bỏ ma túy từ trên tay phải xuống đất ngay chỗ bị cáo đứng, thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Tang vật thu giữ gồm:

+ 01 bọc nilon màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng dạng rắn (nghi là ma túy) được bị cáo T cầm trên tay vứt xuống đất ngay vị trí T bị bắt được thực hiện niêm phong, ký hiệu niêm phong là NS4, mã số: NS4A 047240 và bỏ vào phong bì hình chữ nhật niêm phong kí hiệu M16/2021.

+ Thu giữ trên người của bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng có sim số 0912.009.751, 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc có sim số 0915.793.414 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh có sim số 0913.853.857.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh có gắn sim số 0869.430.003 thu giữ trên người của Lê Th.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có sim số 0852.340.548 thu giữ trên người của Nguyễn Thị Mỹ D.

+ 01 xe máy hiệu Exiter biển số 69N1-2…52.

+ Tiền Việt Nam là 3.060.000 đồng.

Tiến hành cho bị cáo, Nguyễn Thị Mỹ D, Lê Th thử nước tiểu nhanh, kết quả bị cáo, D có sử dụng ma túy, Th không sử dụng ma túy.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Minh T ở khóm 4, phường 9, thành phố Cà Mau còn thu giữ thêm: 01 bịch nilon có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy trong tủ áo tại phòng ngủ lầu 1 nằm bên phải cầu thang. Tiến hành niêm phong ký hiệu M17/2021.

Tại kết luận giám định số 110/GĐH-PC09 ngày 22/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 bọc nilon màu trắng chứa bên trong túi niêm phong ký hiệu: NS4, mã số: NS4A 047240 được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M16/2021 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,0486 gam, loại Methamphetamine.

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 bọc nilon màu trắng được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M17/2021 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,8754 gam, loại Methamphetamine.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Sau khi trích giám định, số lượng ma túy còn lại được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu số 110/GĐH-PC09 ngày 22/4/2021.

Từ những căn cứ trên, Cáo trạng số 217/CT-VKS ngày 25/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 217/CT-VKS ngày 25 tháng 11 năm 2021 và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: số lượng ma túy còn lại sau khi trích giám định được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu số 110/GĐH-PC09 ngày 22/4/2021.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc có sim số 0915.793.414 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh có sim số 0913.853.857.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của cơ quan tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thu thập (Bút lục số 13, 21, 26, từ số 55 đến số 65, từ số 71 đến số 120) và phù hợp với nội dung đã được tranh tụng tại phiên tòa, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 20/4/2021, tại khóm 8, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, bị cáo Nguyễn Minh T đã có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 5,0486 gam để bán trái phép cho Nguyễn Thị Mỹ D. Ngoài ra, bị cáo còn cất giữ 0,8754 gam để sử dụng và bán trái phép cho các đối tượng nghiện.

Hành vi cất giấu chất ma tuý với mục đích bán trái phép cho người khác của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, và với khối lượng ma túy như trên, bị cáo Nguyễn Minh T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự đúng như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Ngoài ra, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết: Bị cáo có nhân thân xấu, có một tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tang vật của vụ án, xét thấy, số lượng ma túy còn lại sau khi trích giám định là vật bị cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc có sim số 0915.793.414 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh có sim số 0913.853.857 là của bị cáo Nguyễn Minh T, là phương tiện mà bị cáo dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên bị tịch thu sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra, ngày 25/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã tiến hành trả lại cho bị cáo, chị Th và chị D số tài sản là 01 điện thoại di

động hiệu Iphone màu trắng có sim số 0912.009.751 và tiền Việt Nam là 3.060.000 đồng là của bị cáo; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh có gắn sim số 0869.430.003 của Lê Thùy Th; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có sim số 0852.340.548 của Nguyễn Thị Mỹ D nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 xe máy hiệu Exiter biển số 69N1-2…52, đứng tên giấy đăng ký xe là Tạ Văn K, sinh năm: 1967, ngụ: Ấp C, xã Khánh Bình, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, xét thấy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã đi xác minh và xác định ông K hiện nay không có ở địa phương nên không làm việc được với ông K. Chị Lê Th cho rằng, xe do chị mua xe của ông K vào khoảng 03 năm 2021, chưa sang tên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau xác định xe này không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã tiến hành trả lại cho chị Th vào ngày 25/4/2021 nên Hội đồng xét xử không đặt ra xử lý.

[6] Đối với một người thanh niên tên S có số điện thoại 0847.973.997 mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, xét thấy, do không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên Viện kiểm sát tách ra giao cho Cơ quan điều tra xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi mua ma túy của Nguyễn Thị Mỹ D, ngày 11/11/2021, Công an thành phố Cà Mau đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Tại phiên tòa, bị cáo không thừa nhận việc D mua ma túy của bị cáo nhiều lần, Viện kiểm sát xác định D có khai mua ma túy nhiều lần của bị cáo nhưng không xác định được cụ thể ngày nào, không đối chất được nên không đủ căn cứ truy tố T bán ma túy nhiều lần cho D là phù hợp.

Đối với việc Trần Thanh P khai mua ma túy của bị cáo nhiều lần nhưng do không có ở địa phương, không rõ ở đâu nên chưa đối chất, làm việc cụ thể với P, Viện kiểm sát giao cho Công an thành phố Cà Mau tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ Luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20/4/2021.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau khi trích giám định ký hiệu M16/2021, M17/2021 được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu số 110/GDH-PC09 ngày 22/4/2021.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc có sim số 0915.793.414 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh có sim số 0913.853.857.

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND TP Cà Mau;
- Bị cáo; người liên quan;
- Cơ quan điều tra CATPCM;
- Cơ quan THA hình sự, THA dân sự TP Cà Mau;
- Trại tạm giam TP Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Kim Oanh